**CHỦ ĐỀ 2: EM ĐANG TRƯỞNG THÀNH – THÁNG 10**

**MỤC TIÊU – YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Nhận diện được điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân trong học tập và cuộc sống.

- Rèn luyện được tính kiên trì, sự chăm chỉ trong công việc.

- Nhận ra được khả năng kiểm soát cảm xúc của bản thân

- Tôn trọng sự khác biệt giữa mọi người, không đồng tính với những hành vi kì thị về giới tính, dân tộc, địa vị xã hội.

**KHÁM PHÁ BẢN THÂN**

**I. MỤC TIÊU:**

***1. Về kiến thức:***

- Trình bày được điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân trong học tập và cuộc sống.

- Nhận biết và trình bày được với thầy cô, các bạn về những đặc điểm tính cách, năng lực của bản thân.

- Nhận biết được ý nghĩa của sự tôn trọng khác biệt giữa mọi người.

***2. Về năng lực***: HS được phát triển các năng lực:

- Tự chủ và tự học: Tự giác học tập, lao động; kiên trì thực hiện mục tiêu học tập

- Giao tiếp và hợp tác: Biết cách xây dựng mối quan hệ bạn bè tốt đẹp; hợp tác với các bạn trong lớp trong các hoạt động; cùng bạn bè tham gia giải quyết nhiệm vụ học tập.

- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Tìm ra cách khắc phục những điểm yếu, phá huy điểm mạnh của bản thân; hình dung ra bản thân trong tương lai để có phương hướng phấn đấu, rèn luyện; xử lí tình huống mâu thuẫn với bạn bè.

- Thích ứng với cuộc sống: Khắc phục nhược điểm, lập kế hoạch rèn luyện bản thân để đạt được mục tiêu.

- Định hướng nghề nghiệp: Nhận thức được sở thích, khả năng của bản thân.

***3. Về phẩm chất***

- Trách nhiệm: Tích cực hoàn thành nhiệm vụ học tập, lao động.

- Chăm chỉ: Cố gắng vươn lên đạt kết quả tốt trong học tập.

- Trung thực: Nhận ra những điểm mạnh, điểm yếu của bản thân, bày tỏ cảm xúc tích cực với bản thân

- Nhân ái: Nhận ra điểm tốt, đáng yêu của bạn bè và trân trọng những điều đó.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

***1. Đối với GV:***

- Đọc tài liệu về tuổi dậy thì: đặc điểm thể chất, đặc điểm tâm lí của HS.

- Đọc kĩ hướng dẫn tiến hành hoạt động, nắm vững các bước của hoạt động.

- Chuẩn bị 2 lá thăm:

+ Lá thăm 1: Hãy nói về những việc em làm được và chưa làm được trong công việc hàng ngày tại gia đình.

+ Lá thăm 2: Hãy nói về những đặc điểm mà em thấy hài lòng ở bản thân.

- Giấy A4, bút và thẻ màu.

***2. Đối với HS:*** Sgk, vở ghi, đồ dùng học tập, đọc trước bài GV yêu cầu.

***TUẦN 5 – TIẾT 1: SINH HOẠT DƯỚI CỜ***

**Hoạt động 1: Chào cờ**

**a. Mục tiêu:** HS hiểu được chào cờ là một nghi thức trang trọng thể hiện lòng yêu nước, tự hào dân tộc, và sự biết ơn đối với các thế hệ cha anh đã hi sinh xương máu để đổi lấy độc lập, tự do cho Tổ quốc, có ý nghĩa giáo dục sâu sắc, giúp mỗi học sinh biết đoàn kết để tạo nên sức mạnh, biết chia sẻ để phát triển.

**b. Nội dung:** HS hát quốc ca. TPT hoặc BGH nhận xét.

**c. Sản phẩm:** kết quả làm việc của HS và TPT.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- HS điều khiển lễ chào cờ.

- Lớp trực tuần nhận xét thi đua.

- TPT hoặc đại diện BGH nhận xét bổ sung và triển khai các công việc tuần mới.

**Hoạt động 2: Giới thiệu về những tấm gương kiên trì rèn luyện bản thân**.

**a. Mục tiêu:**

- Học sinh chia sẻ được những tấm gương chăm chỉ, kiên trì mà mình biết.

**b. Nội dung:** GV cùng BGH tổ chức cho các học sinh chia sẻ về những tấm gương kiên trì rèn luyện bản thân

**c. Sản phẩm:** Có được các tấm gương cụ thể

**d. Tổ chức thực hiện:**

*- GV nêu câu hỏi:* Chia sẻ những câu chuyện về tấm gương chăm chỉ, kiên trì mà em biết.

- Tổ chức phỏng vấn với các HS theo gợi ý sau:

+ Em hãy nêu những biểu hiện của tính kiên trì, chăm chỉ ?

+ Theo em mình cần làm gì để có thể rèn luyện được đức tính này?

- HS khối 7 tham gia tích cực chia sẻ.

- GV chốt lại các nội dung mà HS đã chia sẻ và đưa ra tấm gương về thầy giáo Nguyễn Ngọc Ký: Ông sinh ngày 28/6/1947 tại xã Hải Thanh, huyện Hải Hậu, Nam Định. Khi lên bốn, một cơn bạo bệnh bất ngờ đã cướp đi cả hai bàn tay của ông, khiến chúng bị liệt và mãi mãi không cầm được bút nữa. Tuy nhiên, Nguyễn Ngọc Ký quyết không đầu hàng số phận và đã luyện viết bằng bàn chân của chính mình. Đây là một chuyện rất khó khăn, vất vả vì không cầm vững được cây viết đã muốn buông xuôi. Dần dần bình tâm lại, ông đã viết được chữ O, chữ A, sau đó còn vẽ được thước, xoay được compa, làm được lồng chim và những thứ đồ chơi để chơi. Sau này, Nguyễn Ngọc Ký xuất sắc tốt nghiệp ngành Ngữ văn của Đại học Tổng hợp Hà Nội, rồi trở về quê nhà làm thầy giáo. Ông Lập kỷ lục Việt Nam "Nhà văn Việt Nam đầu tiên viết bằng chân". Năm 1992, thầy giáo Nguyễn Ngọc Ký được nhận danh hiệu "Nhà giáo ưu tú". Suốt cả cuộc đời, thầy Ký đã truyền cảm hứng cho biết bao thế hệ học trò với nghị lực, quyết tâm phi thường và ra mắt nhiều tác phẩm để lại tiếng vang như *Hồi ký "Tôi đi học", Hồi ký "Tôi học đại học", Hồi ký "Tôi đi dạy học", Tâm huyết trao đời…*Thầy vừa qua đời ngày 28/09/2022 tại nhà riêng sau một thời gian chiến đấu với bệnh suy thận.

## ***TUẦN 5 – TIẾT 2: HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC***

**- Nhận diện điểm mạnh, điểm hạn chế trong học tập.**

**- Nhận diện điểm mạnh, điểm hạn chế trong cuộc sống.**

**- Rèn luyện bản thân trong học tập và cuộc sống.**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Về kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Nắm được những điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân trong học tập và cuộc sống.

- Biết được cách để rèn luyện bản thân trong học tập và cuộc sống.

- Biết cách rèn luyện đức tính chăm chỉ, kiên trì trong công việc.

- Tôn trọng sự khác biệt giữa mọi người.

**2. Năng lực**

***\* Năng lực chung:***

- Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.

- Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động nhóm và trao đổi công việc với giáo viên.

***\* Năng lực riêng:***Có khả năng hợp tác giải quyết những vấn đề được đặt ra trong buổi tọa đàm một cách triệt để, hài hòa.

**3. Phẩm chất**

- Nhân ái: HS biết yêu thương quý trọng bản thân và mọi người

- Trung thực: HS thể hiện đúng cảm xúc của bản thân khi nhìn nhận ưu-khuyết của mình, mạnh dạn hợp tác với bạn bè thầy cô để giải quyết các nhiệm vụ chung

- Trách nhiệm: HS có ý thức rèn luyện bản thân để góp phần xây dựng tập thể đoàn kết, hòa đồng, lành mạnh…

- Chăm chỉ: HS chăm chỉ trong việc học chủ đề, biết vượt qua khó khăn để rèn luyện bản thân trở nên tốt hơn.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên**

- Tư liệu về tuổi dạy thì và tâm lí học sinh tuổi thiếu niên.

- Tài liệu về phương pháp học tập, phong cách học tập.

- Thông tin về tôn trọng sự khác biệt.

- SGK, SGV Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp lớp 7.

- Hình ảnh, video clip liên quan đến hoạt động.

- Máy tính, máy chiếu (Tivi)

- Phiếu học tập, giấy A0, thẻ màu, giấy nhớ

**2. Đối với học sinh**

- Tìm đọc, ghi lại thông tin về tuổi dạy thì và tâm lí học sinh tuổi thiếu niên, về phương pháp học tập, phong cách học tập, về tôn trọng sự khác biệt.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Ổn định tổ chức : KTSS lớp.**

**2. Kiểm tra bài cũ.**

**- KT sự chuẩn bị bài của HS.**

**3. Bài mới.**

**A. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU (5 phút)**

**1. Mục tiêu:**Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

**2. Nội dung:**GV tổ chức cho HS chơi trò trơi **Tiếp sức**.

**3. Sản phẩm học tập:**HS tham gia trò chơi.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi *Tiếp sức.*

- GV phổ biến cách chơi và luật chơi:

*+ Chia lớp thành 2 đội, mỗi đội cử 10 bạn xếp thành 2 hàng trong lớp học. Trong thời gian 3 phút, lần lượt viết tên những tấm gương vượt khó thành công trong học tập và cuộc sống mà em biết trong sách hoặc ngoài đời.*

*+ Đội nào viết được nhiều, đúng tên thì đội đó giành được chiến thắng.*

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ và tham gia trò chơi.

- GV dẫn dắt HS vào hoạt động mới.

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**Hoạt động 1: Nhận diện điểm mạnh, điểm hạn chế trong học tập**

**1. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS nêu được những điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân; chia sẻ một cách trung thực; lựa chọn lời khuyên phù hợp của các bạn và thực hiện để học tập tốt hơn.

**2. Nội dung:**GV nêu vấn đề; HS trình bày, lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV dẫn dắt: *Trong suốt những năm học tiểu học, các em cũng đã có những hiểu biết nhất định về điểm mạnh, điểm hạn chế của mình trong học tập,….*  - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi:  ? *Hãy xác định các môn học mà em có điểm mạnh và những môn học em còn gặp khó khăn.*  ? *Trao đổi với bạn về cách học những môn mà em học có hiệu quả..*  *? Em lựa chọn được lời khuyên phù hợp nào của các bạn để thực hiện tốt những môn học mà em gặp khó khăn.*  - GV chia HS thành các nhóm, yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ.  a. Hãy xác định các môn học mà em có điểm mạnh và những môn học em còn gặp khó khăn.  Gợi ý:   * Những môn học em có điểm mạnh:   + Em cảm thấy hứng thú khi học  + Em có thể tập trung học   * Những môn học em còn gặp khó khăn:   + Em thấy khó khăn trong tiếp nhận kiến thức môn học  + Em khó tập trung, mệt mỏi khi học  b. Trao đổi với bạn về cách học những môn mà em học có hiệu quả.  c. Lựa chọn lời khuyên phù hợp của các bạn và thực hiện để học tốt những môn học mà em gặp khó khăn.  **Trả lời:**  a. Những môn học mà em có điểm mạnh: toán, lý, sinh.  Những môn học em còn gặp khó khăn: văn, sử.  b. Cách học những môn mà em học có hiệu quả:  - Môn toán: nắm vững lý thuyết, giải nhiều bài tập, học nhóm.  - Môn lý: vẽ sơ đồ tư duy, làm nhiều bài tập vận dụng và nâng cao.  - Môn sinh: tóm tắt ý chính của bài học, ôn lại bài ngay trong ngày, không học thuộc lòng mà đi sâu vào tìm và hiểu bản chất của vấn đề.  c. Một số lời khuyên để học tốt những môn học mà em gặp khó khăn:  - Học ở nơi thoải mái, yên tĩnh.  - Sắp xếp thời gian học tập phù hợp: phân bổ thời gian hợp lí, không học quá sớm hoặc quá muộn,...  - Nắm vững lý thuyết môn học.  - Học nhóm để giúp đỡ nhau giải quyết các vấn đề của bài học…  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận và trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện HS trả lời.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV đánh giá, nhận xét kết quả trao đổi của HS  GV chiếu cung cấp các thông tin bổ sung sưu tầm được.  GV chốt kiến thức, chuyển sang nội dung mới. | **1.Nhận diện điểm mạnh, điểm hạn chế trong học tập.**  -Những môn học tốt, những môn học yếu hơn.  - Kinh nghiệm trong học tập  - Chỉ ra được nguyên nhân  - Cách khắc phục |

**Hoạt động 2: Nhận diện điểm mạnh, điểm hạn chế trong cuộc sống (6 phút)**

**1. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS nêu được những điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân trong cuộc sống; chia sẻ một cách trung thực; lựa chọn lời khuyên phù hợp của các bạn và thực hiện để thành công hơn trong cuộc sống.

**2. Nội dung:**GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV nêu yêu cầu: Hã liệt kê những điểm mạnh, điểm hạn chế của em theo gợi ý SGK/19.  a. Hãy liệt kê những điểm mạnh, điểm hạn chế của em theo gợi ý dưới đây:  - Điểm mạnh:  + Những việc nào em thường làm tốt nhất?  + Những kết quả đạt được mà em cảm thấy hài lòng nhất.  + Người khác nhận xét em có điểm mạnh gì?   * Điểm hạn chế:   + Em thường thấy khó khăn khi làm những việc gì?  + Những kiến thức, kĩ năng nào em còn hạn chế?  + Người khác đánh giá điểm hạn chế của em là gì?  b. Chia sẻ với bạn về điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân.  - HS thực hiện cá nhân.  - GV cho HS chia sẻ trước lớp.  - GV gợi ý cho HS:   * Điểm mạnh:   +Những việc em thường làm tốt nhất: khả năng thuyết trình, nói trước đám đông.  + Những kết quả đạt được mà em cảm thấy hài lòng nhất: nhận được sự khen ngợi, tán dương, công nhận từ thầy cô giáo và bạn bè.  + Người khác nhận xét em có điểm mạnh: hoà đồng, hoạt bát.   * Điểm hạn chế:   + Em thường thấy khó khăn khi: học các môn tự nhiên như toán, lý, hoá,...  + Những kiến thức, kĩ năng em còn hạn chế: khả năng tư duy, hệ thống kiến thức của bài học, kĩ năng tính toán nhanh,...  + Người khác đánh giá điểm hạn chế của em: chưa mạnh dạn giơ tay phát biểu trong giờ học, thiếu cẩn thận.   * Chia sẻ với bạn về điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân:   + Điểm mạnh của mình là có năng khiếu nghệ thuật. Mình vừa biết đánh đàn piano, vừa biết thổi sáo. Ngoài ra còn có thể nhảy và vẽ tranh khá đẹp.  + Tuy nhiên mình rất nhút nhát, rụt rè. Mình không dám đứng trước đám đông để thể hiện những khả năng của bản thân và chính điều này đã khiến mình mất đi một vài cơ hội để phát triển năng khiếu. | **2.Nhận diện điểm mạnh, điểm hạn chế trong cuộc sống.**   * Điểm mạnh * Điểm hạn chế |

**Hoạt động 3: Rèn luyện bản thân trong học tập và cuộc sống ( phút)**

**1. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS tìm ra được cách khắc phục những điểm hạn chế trong học tập và cuộc sống, dự kiến những việc làm để rèn luyện bản thân và thực hiện để thành công hơn trong học tập và cuộc sống.

**2. Nội dung:**GV nêu vấn đề; HS thực hiện cá nhân, nhóm, lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |
| --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH** |
| **3. Rèn luyện bản thân trong học tập và cuộc sống.**  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV nêu yêu cầu: Lập kế hoạch cải thiện những điểm hạn chế của bản thân trong học tập và cuộc sống theo gợi ý SGK/20.  https://tech12h.com/sites/default/files/styles/inbody400/public/1_1556.png?itok=teCTCSWT  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thực hiện cá nhân  - HS thảo luận nhóm, trao đổi với bạn.  - Nhóm trưởng tập hợp ý kiến của các cá nhân trong tổ.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời nhóm trưởng tổng hợp kết quả thảo luận của nhóm và trình bày.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV đánh giá, nhận xét kết quả trao đổi của HS  GV chiếu cung cấp các thông tin bổ sung sưu tầm được.  GV chốt kiến thức, chuyển sang nội dung mới.  **Trả lời:**  a. Gợi ý kế hoạch cải thiện những điểm hạn chế của bản thân trong học tập và trong cuộc sống:   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | Các điểm hạn chế | Cách khắc phục | Dự kiến việc sẽ làm | Kết quả mong đợi | | Tiếng anh nói lắp bắp, không trôi chảy | Tích cực luyện tập nhiều hơn | - Học thuộc 5 từ mới mỗi ngày.  - Nghe các bài hát tiếng Anh yêu thích.  - Đọc truyện tranh song ngữ Anh – Việt. | Nói lưu loát tiếng Anh | | Thường xuyên có cảm xúc tiêu cực | Thả lỏng và suy nghĩ tích cực hơn | - Chủ động bắt chuyện với mọi người.  - Mỉm cười vào buổi sáng với chính mình.  - Tích cực đọc những câu chuyện vui. | Trở thành một con người lạc quan, vui vẻ |  * HS về nhà tiếp tục trao đổi với người thân và hoàn thiện bản kế hoạch trên. |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**1. Mục tiêu:**Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

**2. Nội dung:**HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi. *Trình bày những vấn đề , những kinh nghiệm mà em học hỏi được từ các bạn từ bài học này.*

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV giao nhiêm vụ cho HS: *Trình bày những vấn đề , những kinh nghiệm mà em học hỏi được từ các bạn từ bài học này.*

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

*+ Về học tập:*

*+ Về cuộc sống…*

- GV nhận xét, đánh giá.

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**1. Mục tiêu:**Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

**2. Nội dung:**HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi. *Tìm hiểu và giới thiệu một tấm gương học sinh có kết quả nổi bật trong trường về học tập, văn nghệ, thể dục – thể thao.*

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV giao nhiêm vụ cho HS thực hiện theo nhóm: Xây dựng kịch bản tiểu phẩm : thể hiện thông điệp đề cao sự tôn trọng lẫn nha và phê phán sự kì thị giới tính, dân tộc và địa vị xã hội.

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

*+ Tên tiểu phẩm.*

*+ Nội dung trọng tâm cần trình bày.*

*+ Thông điệp muốn gưi gắm qua tiểu phẩm.*

- GV nhận xét, bổ sung, hướng dẫn.

**E. HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ**

- Hoàn thành các nhiệm vụ:

+ Lập kế hoạch cải thiện những điểm hạn chế của bản thân trong học tập và cuộc sống.

+ Hoàn thiện bức thông điệp đề cao sự tôn trọng lẫn nha và phê phán sự kì thị giới tính, dân tộc và địa vị xã hội.

+ Xây dựng và thực hiện kịch bản cùng đội nhóm.

+ Ghi lại kết quả thực hiện hành vi đã thực hiện được sau mỗi tuần học.

- Chuẩn bị bài sau: Nhận biết cảm xúc của bản thân, khả năng kiểm soát cảm xúc của bản thân, rèn cách kiểm soát cảm xúc tiêu cực trong một số tình huống cụ thể.

***TUẦN 5 – TIẾT 3: SINH HOẠT LỚP***

**Trao đổi về phương pháp học tập hiệu quả**

**a. Mục tiêu:** HS biết được những phương pháp để học tập hiệu quả

- Rèn luyện kỹ năng tự giác, tích cực sáng tạo trong học tập

**b. Nội dung:** GV tổ chức, hướng dẫn HS thảo luận, trao đổi.

**c. Sản phẩm:** Đầy đủ các phương pháp học tập hiệu quả

**d. Tổ chức thực hiện:**

***Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập***

- GV yêu cầu HS nêu các phương pháp để học tập hiệu quả được rút ra từ chính bản thân mình.

***Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập***

- GV theo dõi, hướng dẫn, giúp đỡ khi học sinh gặp khó khăn.

- HS thực hiện nhiệm vụ.

***Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận***

- HS chia sẻ trước lớp về các phương pháp rèn luyện của bản thân.

- GV mời các HS khác nhận xét, bổ sung.

***Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập***

- GV nhận xét sự tích cực, tinh thần, thái độ của HS trong hoạt động vừa rồi.

- GV kết luận: *Không có bất kì một cách tiếp cận học tập nào có thể phù hợp hết tất cả mọi người. Mỗi người chúng ta đều có những khả năng khác nhau, vì vậy phương pháp học tập nên được thiết kế riêng biệt cho từng cá nhân để có thể mang lại hiệu quả tốt nhất.*

*Ta có thể tham khảo các phương pháp sau: +* ***Sắp xếp công việc hợp lý***

***+ Luôn tập trung trong lớp học***

***+ Chủ động tránh những sự phiền nhiễu***

***+ Ghi chú cẩn thận và đầy đủ***

***+ Đặt câu hỏi nếu bản thân em không hiểu***

***+ Lập kế hoạch học tập***

***+ Nói chuyện với giáo viên***

***+ Học tập trong thời gian ngắn***

***+ Tham gia nhóm học tập***